

Số 620 /VTTC-KTTC

V/v: Thông báo Công ty Kiểm toán ký Hợp đồng
kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2016

Hà Nội, ngày 02 tháng 6 năm 2016

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Đơn vị: Công ty CP Du lịch và Thương mại – VINACOMIN

Trụ sở chính: Tầng 8 tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu,
quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

Điện thoại: 04. 3518 0121 Fax: 04. 3851 0413

Mã chứng khoán: DLT

Người thực hiện công bố thông tin: Bà Nguyễn Đoàn Trang

Số điện thoại di động: 0913 236 969

Điện thoại CĐ (CQ): 04. 3518 7730 Fax: 04. 3851 0413

Loại thông tin công bố: 24h 72 h Yêu cầu Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin (VTTC) thông báo:

Đã ký Hợp đồng kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2016 với Công ty Hãng
Kiểm toán AASC.

(Công ty xin gửi đính kèm Hợp đồng kiểm toán số 273/2016/HĐ.KTTC-
AASC.KT7 ngày 02 tháng 6 năm 2016)

Chúng tôi cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách
nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Website Cty;
- Lưu KTTC, TC-HC *h/v*

Người thực hiện công bố thông tin
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đoàn Trang

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

—o0o—

Số: **278** /2016/HĐ.KTTC-AASC.KT7

Ngày **02** tháng **6** năm 2016

HỢP ĐỒNG SOÁT XÉT VÀ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(Về việc Soát xét Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2016 đến ngày 30/06/2016 và Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 của Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin)

- Căn cứ vào Bộ Luật Dân sự số 33/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005;
- Căn cứ vào Luật Thương mại số 36/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005;
- Căn cứ vào Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 03 năm 2011;
- Căn cứ Nghị định 17/2012/NĐ - CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;
- Căn cứ Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán và Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 910 về Công tác soát xét Báo cáo tài chính;
- Căn cứ vào yêu cầu của Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin và khả năng đáp ứng của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Hợp đồng này được lập bởi và giữa các bên:

BÊN A : CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN

Người đại diện : **Bà Nguyễn Đoàn Trang**

Chức vụ : Giám đốc

Địa chỉ : Tầng 8, tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Số điện thoại : 04 3518 0079

Mã số thuế : 0100101298

BÊN B : CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC

Người đại diện : **Bà Cát Thị Hà**

Chức vụ : Phó Tổng Giám đốc *(Theo Giấy ủy quyền số 53/2015/UQ-AASC ngày 31/12/2015)*

Địa chỉ : 01 Lê Phụng Hiểu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Số điện thoại : (84-4) 3 8241 990 Số fax: (84-4) 3 8253 973

Tài khoản số : 030.100.968.9689

Tại Ngân hàng : Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Hoàn Kiếm

Mã số thuế : 01 00 1111 05 *Kiv*



Kiv

Sau khi thỏa thuận, hai bên nhất trí ký kết hợp đồng kinh tế với các điều khoản sau:

ĐIỀU I: NỘI DUNG DỊCH VỤ

Bên B sẽ cung cấp cho Bên A các dịch vụ sau:

- Dịch vụ soát xét Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2016 đến ngày 30/06/2016. Dịch vụ soát xét được thực hiện với mục tiêu đưa ra ý kiến nhận xét về Báo cáo tài chính trên cơ sở kết quả thực hiện công tác soát xét.
- Dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016. Dịch vụ kiểm toán được thực hiện với mục tiêu đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính của Bên A.

Các Báo cáo tài chính được kiểm toán và soát xét bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày kết thúc kỳ kế toán, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán kết thúc cùng ngày.

Danh sách các đơn vị được soát xét và kiểm toán:

Tên đơn vị	Địa điểm
CN Quảng Ninh	Bãi Cháy, TP. Hạ Long
CN Vân Long	TP Cẩm Phả, Quảng Ninh
CN Hà Nội	226 Lê Duẩn, TP. Hà Nội
Cơ quan Công ty	Tầng 8 tòa nhà Việt Á, Duy Tân, TP. Hà Nội

ĐIỀU II: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

2.1. Trách nhiệm của Bên A:

Cuộc kiểm toán và soát xét của Bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Ban Giám đốc của bên A hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:

- 2.1.1. Đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng;
- 2.1.2. Đối với kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- 2.1.3. Đảm bảo cung cấp kịp thời cho bên B:
 - a. Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà Ban Giám đốc nhận thấy là có liên quan đến quá trình lập và trình bày báo cáo tài chính như chứng từ kế toán, sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác;
 - b. Các thông tin bổ sung mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán yêu cầu Ban Giám đốc cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích của cuộc kiểm toán và soát xét; *HN*

11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50

ah

không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của bên A. Tuy nhiên, bên B sẽ thông báo tới bên A bằng văn bản về bất kỳ khiếm khuyết nào trong kiểm soát nội bộ mà bên B phát hiện được trong quá trình kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính.

ĐIỀU III: BÁO CÁO KIỂM TOÁN VÀ BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT

Báo cáo kết quả công tác soát xét báo cáo tài chính:

Sau khi kết thúc công tác soát xét, bên B sẽ cung cấp cho bên A các tài liệu sau:

- Biên bản soát xét Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2016 đến ngày 30/06/2016;
- 06 Báo cáo tài chính đã được soát xét cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2016 đến ngày 30/06/2016.

Báo cáo kết quả công tác soát xét sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật kiểm toán độc lập, Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 910, các chuẩn mực kiểm toán và quy định pháp lý khác có liên quan.

Báo cáo kiểm toán:

Sau khi kết thúc kiểm toán, bên B sẽ cung cấp cho bên A các tài liệu sau:

- Biên bản Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016;
- 06 Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016;
- 04 bộ Thư quản lý bằng tiếng Việt đề cập đến các thiếu sót cần khắc phục và các đề xuất của kiểm toán viên nhằm hoàn thiện hệ thống kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ của bên A.

Báo cáo kiểm toán sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật kiểm toán độc lập, Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 700, các chuẩn mực kiểm toán và quy định pháp lý khác có liên quan.

Trong trường hợp bên B dự định phát hành Báo cáo kiểm toán hoặc Báo cáo kết quả công tác soát xét của bên A dưới bất kỳ dạng tài liệu nào, hoặc phát hành các tài liệu trong đó có các thông tin về báo cáo tài chính đã được kiểm toán hoặc soát xét, Ban Giám đốc bên A đồng ý rằng họ sẽ cung cấp cho bên B một bản của tài liệu này và chỉ phổ biến rộng rãi các tài liệu này sau khi có sự đồng ý của bên A bằng văn bản.

ĐIỀU IV: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

Phí dịch vụ:

Tổng phí dịch vụ của Bên B cho các dịch vụ nêu tại Điều I của hợp đồng được xác định như sau:

Phí dịch vụ:	136.363.636 đồng
Thuế GTGT (10%):	13.636.364 đồng
Tổng cộng:	150.000.000 đồng

(Bằng chữ: Một trăm năm mươi triệu đồng chẵn) *KV*

PHAN
OÀN
P.H.A

sh

Phương thức thanh toán

Bên A tạm ứng cho Bên B 50% phí dịch vụ ngay khi hai Bên ký kết hợp đồng này, 50% phí dịch vụ còn lại được Bên A thanh toán cho Bên B khi nhận được báo cáo kiểm toán chính thức. Phí dịch vụ được thanh toán bằng đồng Việt Nam và bằng hình thức chuyển khoản.

Bên B sẽ phát hành hóa đơn GTGT cho bên A khi hoàn thành việc cung cấp dịch vụ, phù hợp với quy định của pháp luật thuế hiện hành

ĐIỀU V: CAM KẾT THỰC HIỆN

Hai bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau để cùng tìm phương án giải quyết. Mọi thay đổi phải được thông báo trực tiếp cho mỗi bên bằng văn bản theo địa chỉ trên đây.

Mọi tranh chấp hoặc khiếu kiện phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng sẽ được giải quyết bằng thương lượng hoặc theo Bộ luật dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và tại tòa án do hai bên lựa chọn.

ĐIỀU VI: HIỆU LỰC, NGÔN NGỮ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này được lập thành 04 bản bằng tiếng Việt, mỗi bên giữ 02 bản, các bản có giá trị như nhau và có hiệu lực kể từ ngày có đủ chữ ký, con dấu của cả hai bên.

Hợp đồng được thanh lý sau khi 02 bên hoàn thành trách nhiệm của mỗi bên. ↓

Đại diện bên A
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ
THƯƠNG MẠI - VINACOMIN
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đoàn Trang

Đại diện bên B
CÔNG TY TNHH
HÀNG KIỂM TOÁN AASC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Cát Thị Hà

